

Tháng 02/2019

Mẫu quyết định số 02

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH BẠC LIÊU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 425 /QĐ-CT

Bạc Liêu, ngày 26 tháng 4 năm 2019



QUYẾT ĐỊNH
Về việc xử phạt vi phạm hành chính về thuế

CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ

Căn cứ Điều 57, Điều 68 Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Luật Quản lý thuế, Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ, quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế;

Căn cứ Thông tư số 166/2013/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2013 của Bộ Tài chính, quy định chi tiết về xử phạt vi phạm hành chính về thuế;

Căn cứ Thông tư số 130/2016/TT-BTC ngày 12 tháng 8 năm 2016 của Bộ Tài chính, hướng dẫn Nghị định số 100/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Quản lý thuế và sửa đổi một số điều tại các Thông tư về thuế;

Căn cứ Thông tư 25/2018/TT-BTC ngày 16 tháng 3 năm 2018 của Bộ Tài chính, hướng dẫn Nghị định số 146/2017/NĐ-CP ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ và sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài chính, Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15 tháng 8 năm 2013 của Bộ Tài chính;

Căn cứ Kiến nghị tại Biên bản kiểm tra, ngày 24/4/2019 của Đoàn kiểm tra theo Quyết định số 398/QĐ-CT ngày 18/4/2019 của Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Bạc Liêu về việc kiểm tra trước hoàn thuế tại trụ sở Công ty Cổ phần Thủy sản Bạc Liêu;

Căn cứ Quyết định số 353/QĐ-CT ngày 16 tháng 4 năm 2019 của Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Bạc Liêu, về việc ủy quyền ký văn bản xử phạt hành chính thuế;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Thanh tra – Kiểm tra 2,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xử phạt vi phạm hành chính về thuế đối với:

1. Công ty Cổ phần Thủy sản Bạc Liêu; Địa chỉ: Số 89, Quốc lộ 1A, khóm 2, phường 1, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu; Mã số thuế: 1900253340;

Người đại diện pháp luật, Ông: Nguyễn Thanh Đạm, chức vụ: Tổng Giám đốc.

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính: Khai sai dẫn đến tăng số thuế được khấu trừ nhưng chưa được hoàn của hồ sơ đề nghị hoàn thuế số 02/2019 (kỳ thuế tháng 02/2019).

3. Quy định tại Điều 107, Luật quản lý thuế, sửa đổi tại khoản 33, Điều 1, Luật sửa đổi một số điều của Luật quản lý thuế; được quy định chi tiết tại Khoản 5, Điều 10, Nghị Định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế.

4. Các tình tiết tăng nặng: Không.

5. Các tình tiết giảm nhẹ: Không.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt hành chính: Phạt tiền.

Cụ thể:

Phạt theo quy định tại Khoản 4, Điều 6 Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ theo mức trung bình của khung tiền phạt là: **2.100.000** đồng (Tiểu mục 4254);

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Không.

c) Biện pháp khắc phục hậu quả: Không

- Tổng số tiền phạt vi phạm hành chính: **2.100.000** (*Bằng chữ: Hai triệu một trăm ngàn đồng chẵn*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ~~02~~ tháng ~~02~~ năm 2019 (*Ngày nhận quyết định này*).

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho Ông: Phạm Thanh Đạm, đại diện cho Công ty Cổ phần Thủy sản Bạc Liêu để chấp hành.

Công ty Cổ phần Thủy sản Bạc Liêu phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn, Công ty Cổ phần Thủy sản Bạc Liêu không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

Công ty Cổ phần Thủy sản Bạc Liêu, phải nộp tiền phạt vi phạm hành chính vào tài khoản NSNN số 7111, tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Bạc Liêu, trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định xử phạt này.

Công ty Cổ phần Thủy sản Bạc Liêu có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước tỉnh Bạc Liêu để thu tiền phạt.

3. Gửi cho Phòng Kế khai và Kế toán thuế; Phòng Quản lý nợ và Cưỡng chế nợ thuế; Phòng Thanh tra – Kiểm tra 2 Cục Thuế tỉnh Bạc Liêu; Đoàn kiểm

tra thuế số 398/QĐ-CT; Bà Trần Thùy Trang Trưởng Đoàn kiểm tra thuế số 398/QĐ-CT để tổ chức thực hiện Quyết định này. / *g*

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT, TTr-KT2(2b).*sf*

g
KT. CỤC TRƯỞNG THUẾ
PHÓ CỤC TRƯỞNG THUẾ
ah
CỘNG HÒA X. H. C. N VIET NAM
CỤC THUẾ TỈNH BẠC LIÊU
TỔNG CỤC THUẾ
Nguyễn Tuấn Kiệt

Thang 03/2019

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH BẠC LIÊU

Số: 668 /QĐ-CT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bạc Liêu, ngày 13 tháng 6 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
Về việc xử phạt vi phạm hành chính về thuế

CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ

Căn cứ Điều 57, Điều 68 Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Luật Quản lý thuế, Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ, quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế;

Căn cứ Thông tư số 166/2013/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2013 của Bộ Tài chính, quy định chi tiết về xử phạt vi phạm hành chính về thuế;

Căn cứ Thông tư số 130/2016/TT-BTC ngày 12 tháng 8 năm 2016 của Bộ Tài chính, hướng dẫn Nghị định số 100/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Quản lý thuế và sửa đổi một số điều tại các Thông tư về thuế;

Căn cứ Thông tư 25/2018/TT-BTC ngày 16 tháng 3 năm 2018 của Bộ Tài chính, hướng dẫn Nghị định số 146/2017/NĐ-CP ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ và sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài chính, Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15 tháng 8 năm 2013 của Bộ Tài chính;

Căn cứ Kiến nghị tại Biên bản kiểm tra, ngày 07/6/2019 của Đoàn kiểm tra theo Quyết định số 529/QĐ-CT ngày 23/5/2019 của Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Bạc Liêu về việc kiểm tra trước hoàn thuế tại trụ sở Công ty Cổ phần Thủy sản Bạc Liêu;

Căn cứ Quyết định số 353/QĐ-CT ngày 16 tháng 4 năm 2019 của Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Bạc Liêu, về việc ủy quyền ký văn bản xử phạt hành chính thuế;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Thanh tra – Kiểm tra 2,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xử phạt vi phạm hành chính về thuế đối với:

1. Công ty Cổ phần Thủy sản Bạc Liêu; Địa chỉ: Số 89, Quốc lộ 1A, khóm 2, phường 1, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu; Mã số thuế: 1900253340;



Người đại diện pháp luật, Ông: Nguyễn Thanh Đạm, chức vụ: Tổng Giám đốc.

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính: Khai sai dẫn đến tăng số thuế được khấu trừ nhưng chưa được hoàn của hồ sơ đề nghị hoàn thuế số 03/2019 (kỳ thuế tháng 3/2019).

3. Quy định tại Điều 107, Luật quản lý thuế, sửa đổi tại khoản 33, Điều 1, Luật sửa đổi một số điều của Luật quản lý thuế; được quy định chi tiết tại Khoản 5, Điều 10, Nghị Định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế.

4. Các tình tiết tăng nặng: Không.

5. Các tình tiết giảm nhẹ: Không.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt hành chính: Phạt tiền.

Cụ thể:

Phạt theo quy định tại Khoản 4, Điều 6 Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ theo mức trung bình của khung tiền phạt là: **2.100.000** đồng (Tiểu mục 4254).

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Không.

c) Biện pháp khắc phục hậu quả: Không

- Tổng số tiền phạt vi phạm hành chính: **2.100.000** (Bằng chữ: Hai triệu một trăm ngàn đồng chẵn).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 14 tháng 01 năm 2019 (Ngày nhận quyết định này).

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho Ông: Phạm Thanh Đạm, đại diện cho Công ty Cổ phần Thủy sản Bạc Liêu để chấp hành.

Công ty Cổ phần Thủy sản Bạc Liêu phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn, Công ty Cổ phần Thủy sản Bạc Liêu không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

Công ty Cổ phần Thủy sản Bạc Liêu, phải nộp tiền phạt vi phạm hành chính vào tài khoản NSNN số 7111, tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Bạc Liêu, trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định xử phạt này.

Công ty Cổ phần Thủy sản Bạc Liêu có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước tỉnh Bạc Liêu để thu tiền phạt.

3. Gửi cho Phòng Kế khai và Kế toán thuế; Phòng Quản lý nợ và Cưỡng chế nợ thuế; Phòng Thanh tra -- Kiểm tra 2 Cục Thuế tỉnh Bạc Liêu; Đoàn kiểm

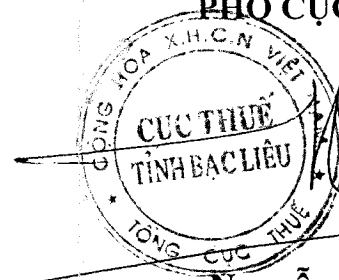
tra thuế số 529/QĐ-CT; Bà Trần Thùy Trang Trưởng Đoàn kiểm tra thuế số 529/QĐ-CT để tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

-Như điều 3;

-Lưu: VT, TTKT2. 8. *mm*

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Tuấn Kiệt



Số: 724/QĐ-CT

Bạc Liêu, ngày 28 tháng 6 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
Về việc xử phạt vi phạm hành chính về thuế

CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ

Căn cứ Điều 57, Điều 68 Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Luật Quản lý thuế, Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế;

Căn cứ Thông tư số 166/2013/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2013 của Bộ Tài chính quy định chi tiết về xử phạt vi phạm hành chính về thuế;

Căn cứ Thông tư số 130/2016/TT-BTC ngày 12 tháng 8 năm 2016 của Bộ Tài chính, hướng dẫn Nghị định số 100/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Quản lý thuế và sửa đổi một số điều tại các Thông tư về thuế;

Căn cứ Quyết định số 281/QĐ-CT ngày 10 tháng 4 năm 2019 về việc thanh tra thuế tại Công ty Cổ phần Thủy sản Bạc Liêu;

Căn cứ Biên bản thanh tra thuế ký ngày 21 tháng 6 năm 2019 tại Công ty Cổ phần Thủy sản Bạc Liêu;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Thanh tra - Kiểm tra 1,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xử phạt vi phạm hành chính về thuế đối với:

1. Công ty Cổ phần Thủy sản Bạc Liêu (viết tắt là: Cty), Mã số thuế 1900253340, Địa chỉ: số 89, Quốc lộ 1A, khóm 2, phường 1, TX Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu.

Người đại diện pháp luật, Ông: Nguyễn Thanh Đạm, chức vụ: Tổng giám đốc



Ngành nghề hoạt động: Kinh doanh Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản; Xuất khẩu và nội địa các mặt hàng nông lâm thủy sản.

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 1900253340. Đăng ký lần đầu ngày 20/7/2006; Đăng ký thay đổi lần thứ 19 ngày 21/ 6 /2016 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bạc Liêu cấp.

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính: Cty kê khai thuế TNDN không đúng quy định; chưa kê khai thuế tài nguyên; khoản chi thù lao cho Hội đồng quản trị và trả lãi tiền vay, lãi trái phiếu cho các cổ đông nhưng chưa khấu trừ thuế TNCN dẫn đến kê khai thiếu số thuế TNDN; thuế Tài nguyên; thuế TNCN phải nộp.

3. Quy định tại Điều 107 Luật Quản lý Thuế số 78/2006/QH11 ngày 29/11/2006; khoản 33, Điều 1, Luật Quản lý Thuế số 21/2012/QH13 ngày 20 tháng 11 năm 2012 và khoản 3, Điều 3 Luật số 106/2016/QH13 ngày 06 tháng 4 năm 2016 sửa đổi bổ, sung một số Điều Luật Quản lý Thuế và Khoản 1, 2, 3 và 4 Điều 10, Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế.

4. Các tình tiết tăng nặng: Không

5. Các tình tiết giảm nhẹ: Không

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền.

Cụ thể: Phạt theo quy định tại theo Khoản 2, Điều 10, Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ , với số tiền là: 123.174.873 đồng (*Một trăm hai mươi ba triệu, một trăm bảy mươi bốn ngàn, tám trăm bảy mươi ba ngàn đồng*).

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Không.

c) Biện pháp khắc phục hậu quả:

- Truy thu số tiền thuế là: 615.874.352 đồng: *Bằng chữ: (Sáu trăm mười lăm triệu tám trăm bảy mươi bốn ngàn, ba trăm năm mươi hai đồng)* (Trong đó thuế TNDN năm 2015: 155.467.688 đ; năm 2016: 159.787.843 đ và năm 2017: 14.152.353 đ; thuế TNCN năm 2015: 12.421.343 đ; năm 2016: 251.028.152 đ; năm 2017: 14.610.973 đ và thuế TN của năm 2015 là 8.406.000 đ).

- Số tiền chậm nộp tiền thuế: là 184.370.341 đồng (năm 2015: 66.759.450; năm 2016: 112.888.028; năm 2017: 4.722.863)

Số tiền phạt và khắc phục hậu quả quy định tại Điều 1 phải nộp vào tài khoản số: 7111 tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Bạc Liêu như sau:

- Số tiền thuế truy thu thuế TNDN nộp vào tiểu mục 1052 là: 329.407.884 đồng.

- Số tiền thuế truy thu thuế TN nộp vào tiểu mục 1558 là: 8.406.000 đồng.

- Số tiền thuế truy thu thuế TNCN nộp vào tiểu mục 1001 là: 39.683.337 đồng.

- Số tiền thuế truy thu thuế TNCN nộp vào tiểu mục 1004 là: 238.377.131 đồng.

- Số tiền phạt khai sai của thuế TNDN, thuế TN nộp vào tiểu mục 4254 là: 67.562.778 đồng.

- Số tiền phạt khai sai của thuế TNCN nộp vào tiểu mục 4268 là: 55.612.095 đồng.

- Số tiền chậm nộp Thuế TNDN nộp vào tiểu mục 4918: là: 98.547.303 đồng.

- Số tiền chậm nộp Thuế TN nộp vào tiểu mục 4927: là: 3.121.148 đồng.

- Số tiền chậm nộp Thuế TNCN nộp vào tiểu mục 4917: là 82.701.890 đồng.

Tiền chậm nộp tính đến ngày 21/6/2019, Công ty tự xác định số tiền chậm nộp từ ngày 22/6/2019 đến ngày nộp số tiền thuế trên.

Tổng số tiền thuế truy thu, tiền phạt và tiền chậm nộp là 923.419.566 đồng
(Chín trăm hai mươi ba triệu, bốn trăm mười chín ngàn, năm trăm sáu mươi sáu đồng).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho Ông : Nguyễn Thanh Đạm, đại diện cho Cty Cổ phần Thủy sản Bạc Liêu để chấp hành.

Cty phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn, Cty Cổ phần Thủy sản Bạc Liêu không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

Công ty phải nộp tiền phạt vi phạm hành chính vào tài khoản NSNN số 7111, tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Bạc Liêu, trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định xử phạt này.

Công ty có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước tỉnh Bạc Liêu để thu tiền phạt.

3. Gửi cho Phòng Kế khai & Kế toán thuế; Phòng Thanh tra - Kiểm tra 1; Phòng Quản lý nợ và Cưỡng chế nợ thuế Cục Thuế tỉnh Bạc Liêu; Ông Võ Thanh Tâm Trưởng Đoàn thanh tra số 281/QĐ-CT để tổ chức thực hiện Quyết định này. / *Tom*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;

- Lưu: VT, TTKT.

CỤC TRƯỞNG

Võ Đông Xuân

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH BẠC LIÊU

Số: 807/QĐ-CT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bạc Liêu, ngày 25 tháng 7 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
Về việc xử phạt vi phạm hành chính về thuế

CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ

Căn cứ Điều 57, Điều 68 Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Luật Quản lý thuế, Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ, quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế;

Căn cứ Thông tư số 166/2013/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2013 của Bộ Tài chính, quy định chi tiết về xử phạt vi phạm hành chính về thuế;

Căn cứ Quyết định số 736/QĐ-CT ngày 03 tháng 7 năm 2019 của Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Bạc Liêu, về việc ủy quyền ký văn bản xử phạt hành chính thuế;

Căn cứ Kiến nghị tại Biên bản kiểm tra, ngày 19 tháng 7 năm 2019 của Đoàn kiểm tra theo Quyết định số 733/QĐ-CT ngày 03 tháng 7 năm 2019 của Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Bạc Liêu về việc kiểm tra trước hoàn thuế tại trụ sở Công ty Cổ phần Thủy sản Bạc Liêu;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Thanh tra - Kiểm tra 2,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xử phạt vi phạm hành chính về thuế đối với:

1. Công ty Cổ phần Thủy sản Bạc Liêu; Địa chỉ: Số 89, Quốc lộ 1A, khóm 2, phường 1, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu; Mã số thuế: 1900253340;

Người đại diện pháp luật, Ông: Nguyễn Thanh Đạm; Chức vụ: Tổng Giám đốc.

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính: Khai sai số thuế GTGT đề nghị hoàn nhưng chưa được hoàn thuế và kê khai sai các chỉ tiêu về doanh thu, thuế GTGT đầu vào trên tờ khai thuế GTGT.

3. Quy định như sau: tại Khoản 3, Điều 6, Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế.

- Về hành vi Khai sai số thuế GTGT đề nghị hoàn nhưng chưa được hoàn thuế: Quy định tại Điều 107 Luật quản lý thuế, đã được sửa đổi tại Khoản 33, Điều 1, Luật sửa đổi một số điều của Luật quản lý thuế; được quy định chi tiết



tại Khoản 5, Điều 10, Nghị định số: 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ.

- Về hành vi kê khai sai các chỉ tiêu về doanh thu, thuế GTGT đầu vào trên tờ khai thuế GTGT: Quy định tại Khoản 3, Điều 6, Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế.

4. Các tình tiết tăng nặng: Có một tình tiết tăng nặng theo quy định tại Điểm b, Khoản 1, Điều 10, Luật Xử lý vi phạm hành chính.

5. Các tình tiết giảm nhẹ: Không.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền.

Cụ thể:

- Về hành vi Khai sai số thuế GTGT đề nghị hoàn nhưng chưa được hoàn thuế phạt tổng số tiền là: **2.520.000** đồng, trong đó:

+ Phạt theo quy định tại Khoản 4, Điều 6, Nghị định số: 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ, số tiền phạt theo mức trung bình của khung phạt tiền là: **2.100.000** đồng; (Tiểu mục 4254)

+ Phạt theo Điểm a, Khoản 2, Điều 3, Nghị định số: 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ, số tiền bằng 20% mức phạt trung bình của khung phạt tiền là: **420.000** đồng. (Tiểu mục 4254)

- Về hành vi kê khai sai các chỉ tiêu về doanh thu, thuế GTGT đầu vào trên tờ khai thuế GTGT: Phạt theo quy định tại Khoản 3, Điều 6, Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ, theo mức trung bình của khung tiền phạt là: **1.400.000** đồng (Tiểu mục 4254);

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Không.

c) Biện pháp khắc phục hậu quả: Không.

Tổng số tiền phạt vi phạm hành chính về thuế là: **3.920.000** đồng (*Ba triệu, chín trăm hai chục ngàn đồng*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ~~26~~ tháng 7 năm 2019 (Ngày nhận quyết định xử phạt).

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho Ông: Nguyễn Thanh Đạm đại diện cho Công ty Cổ phần Thủy sản Bạc Liêu để chấp hành.

Công ty Cổ phần Thủy sản Bạc Liêu phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà Công ty Cổ phần Thủy sản Bạc Liêu không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

Công ty Cổ phần Thủy sản Bạc Liêu, phải nộp tiền vào tài khoản NSNN số 7111, tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Bạc Liêu, trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định xử phạt này.

Công ty Cổ phần Thủy sản Bạc Liêu có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước tỉnh Bạc Liêu để thu tiền phạt.

3. Gửi cho Phòng Kế khai và kế toán thuế, Phòng Quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế, Phòng Thanh tra - Kiểm tra 2 Cục Thuế tỉnh Bạc Liêu, Đoàn kiểm tra thuế số 733/QĐ-CT, Ông Võ Thanh Điền Trưởng Đoàn kiểm tra thuế số 733/QĐ-CT để tổ chức thực hiện Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT, TTKT2. 8.

VIỆT NAM
CỤC THUẾ
BẠC LIÊU

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÒNG CỤC TRƯỞNG

CỤC THUẾ
TỈNH BẠC LIÊU

Nguyễn Tuấn Kiệt

Thang 10/2019

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH BẠC LIÊU

Số: 1184 /QĐ-CT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bạc Liêu, ngày 25 tháng 12 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
Về việc xử phạt vi phạm hành chính về thuế

CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ

Căn cứ Điều 57, Điều 68 Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Luật Quản lý thuế, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ, quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế;

Căn cứ Thông tư 166/2013/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2013 của Bộ Tài chính, quy định chi tiết về xử phạt vi phạm hành chính về thuế;

Căn cứ Thông tư 130/2016/TT-BTC ngày 12 tháng 8 năm 2016 của Bộ Tài chính, hướng dẫn Nghị định số 100/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Quản lý thuế và sửa đổi một số điều tại các Thông tư về thuế;

Căn cứ Thông tư 25/2018/TT-BTC ngày 16 tháng 3 năm 2018 của Bộ Tài chính, hướng dẫn Nghị định số 146/2017/NĐ-CP ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ và sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài chính, Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15 tháng 8 năm 2013 của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 736/QĐ-CT ngày 03 tháng 7 năm 2019 của Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Bạc Liêu, về việc ủy quyền ký văn bản xử phạt hành chính thuế;

Căn cứ Kiến nghị tại Biên bản kiểm tra ngày 19 tháng 12 năm 2019 của Đoàn kiểm tra theo Quyết định số 1449/QĐ-CT ngày 09 tháng 12 năm 2019 của Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Bạc Liêu về việc kiểm tra trước hoàn thuế tại trụ sở Công ty Cổ phần Thủy sản Bạc Liêu;

Xét đề nghị của Trưởng phòng kiểm tra thuế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xử phạt vi phạm hành chính về thuế đối với:

1. Công ty Cổ phần Thủy sản Bạc Liêu; Địa chỉ: Số 89, Quốc lộ 1A, khóm 2, phường 1, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu; Mã số thuế: 1900253340;

Người đại diện pháp luật, Ông: Nguyễn Thanh Đạm, chức vụ: Tổng Giám đốc.

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính: Khai sai dẫn đến làm tăng số thuế GTGT đầu vào còn được khấu trừ cuối kỳ (kỳ thuế tháng 10/2019)

3. Quy định tại Điều 107 Luật quản lý thuế, sửa đổi tại Khoản 33, Điều 1 Luật sửa đổi một số điều của Luật quản lý thuế; được quy định chi tiết tại Điểm a, Khoản 1 và Khoản 5, Điều 10, Nghị Định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế.

4. Các tình tiết tăng nặng: Có một tình tiết tăng nặng theo quy định tại Điểm b, Khoản 1, Điều 10, Luật Xử lý vi phạm hành chính.

5. Các tình tiết giảm nhẹ: Không.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt hành chính: Phạt tiền, cụ thể:

- Phạt theo quy định tại Khoản 4, Điều 6, Nghị định số: 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ, số tiền phạt theo mức trung bình của khung phạt tiền là: **2.100.000** đồng (*Hai triệu một trăm nghìn đồng*). Tiểu mục 4254;

- Phạt theo Điểm a, Khoản 2, Điều 3, Nghị định số: 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ, số tiền bằng 20% mức phạt trung bình của khung phạt tiền là: **420.000** đồng (*Bốn trăm hai mươi nghìn đồng*). Tiểu mục 4254;

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Không.

c) Biện pháp khắc phục hậu quả: Không

Tổng số tiền phạt vi phạm hành chính về thuế là: **2.520.000** đồng (*Hai triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 26 tháng 12 năm 2019 (Ngày nhận quyết định xử phạt).

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho Ông: Nguyễn Thanh Đạm đại diện cho Công ty Cổ phần Thủy sản Bạc Liêu để chấp hành.

Công ty Cổ phần Thủy sản Bạc Liêu phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn 10 ngày, Công ty Cổ phần Thủy sản Bạc Liêu không chấp hành quyết định xử phạt thì sẽ bị cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế theo quy định tại điểm c, Khoản 1, Điều 18, Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế.

Trong trường hợp không nộp tiền phạt trực tiếp cho người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại khoản 2, Điều 78 Luật xử lý vi phạm hành chính, Công ty Cổ phần Thủy sản Bạc Liêu, phải nộp tiền

vào tài khoản NSNN số 7111, tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Bạc Liêu, trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định xử phạt này.

Công ty Cổ phần Thủy sản Bạc Liêu có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước tỉnh Bạc Liêu để thu tiền phạt.


3. Gửi cho Phòng Kế khai và Kế toán thuế; Phòng Quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế; Phòng Thanh tra - Kiểm tra 2 Cục Thuế tỉnh Bạc Liêu; Đoàn kiểm tra thuế số 1449; Ông Nguyễn Quốc Cường Trưởng đoàn kiểm tra thuế số 1449 để tổ chức thực hiện Quyết định này. /.

Nơi nhận:

-Như điều 3;

-Lưu: VT, TTKT2. 8.

**KT.CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**


Nguyễn Tuấn Kiệt